|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH UỶ HÀ TĨNH****\*** Số 57-KL/TU | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 10 năm 2022* |

**KẾT LUẬN**

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH UỶ

**Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/7/2018**

**của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) về đẩy mạnh phát triển**

**công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo**

**-----**

Sau 04 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 và những năm tiếp theo (gọi tắt là Nghị quyết số 08), lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đạt kết quả quan trọng; nhiều dự án công nghiệp trọng điểm được khởi công, đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động; tỷ trọng ngành công nghiệp trong GRDP tăng từ 32,30% năm 2018 lên 37,11% năm 2021, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo đóng vai trò chủ đạo. Các sản phẩm công nghiệp chủ lực như thép, điện sản xuất, chế biến gỗ đóng góp quan trọng vào tăng trưởng của ngành công nghiệp. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, thẩm định công nghệ ngày càng được tăng cường. Huy động nguồn lực để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nhất là xã hội hóa đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đạt kết quả khá.

Tuy vậy, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn một số khó khăn, tồn tại. Công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch hiệu quả chưa cao; bố trí nguồn lực thực hiện một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu, hạ tầng còn thiếu đồng bộ; việc thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao, công nghệ hiện đại, công nghiệp hỗ trợ còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên; tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng, xác định giá đất cho thuê còn chậm, gây khó khăn cho các nhà đầu tư. Tình hình an ninh trật tự tại một số khu, cụm công nghiệp còn tiềm ẩn phức tạp.

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 08, phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030**

Giá trị sản xuất công nghiệp đến năm 2025 tăng bình quân khoảng 16 - 18%/năm; giai đoạn 2026 -2030 tăng bình quân khoảng 6 - 8%/năm. Giá trị tăng thêm bình quân hàng năm khoảng 10 - 12%/năm.

Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng trong GRDP đến năm 2025 đạt khoảng 54,37%; đến năm 2030 đạt khoảng 60,3%. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2025 chiếm 35,8%, đến năm 2030 chiếm 32,6%.

Phấn đấu đến năm 2025, phát triển 03 - 05 doanh nghiệp có quy mô lớn và vừa hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Đến năm 2030, giá trị sản xuất công nghiệp của công nghiệp hỗ trợ chiếm 50% giá trị sản xuất công nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của tỉnh; thu hút 05 - 07 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ; hình thành cụm liên kết ngành công nghiệp trong nước có quy mô lớn, đa quốc gia, có năng lực cạnh tranh quốc tế.

Đến năm 2025 phấn đấu 100% các ban quản lý, các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp thực hiện chuyển đổi số; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm; trên 80% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất và kinh doanh trên sàn thương mại điện tử. Đến năm 2030 có 100% doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, sản xuất và kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số.

Tăng cường xã hội hóa đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; phấn đấu tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đạt trên 70%. Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn theo quy định. Lao động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng trên 10%/năm.

**2. Giai đoạn sau năm 2030**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp với trọng điểm là công nghiệp luyện thép, chế tạo sau thép, công nghiệp hỗ trợ và sản xuất điện.

**II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1.** Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết số 08. Chú trọng thu hút đầu tư các dự án công nghiệp trọng điểm; quan tâm phát triển công nghiệp nông thôn. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch liên quan đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, phát triển doanh nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng.

**2.** Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh trên cơ sở định hướng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2021-2025, Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và phù hợp với thực tiễn. Chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ; quan tâm bố trí nguồn lực thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, bổ sung hạ tầng thiết yếu các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Nghiên cứu hoàn thiện Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh làm cơ sở xây dựng chính sách, thu hút đầu tư và triển khai phát triển công nghiệp hỗ trợ đồng bộ, hiệu quả. Hoàn thiện hồ sơ thủ tục pháp lý đối với các khu công nghiệp trên địa bàn để thu hút đầu tư trước mắt và lâu dài; hạn chế tối đa việc bỏ lỡ cơ hội đầu tư của các nhà đầu tư thứ cấp, góp phần cải thiện chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh.

**3.** Triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược địa chất khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành và địa phương phối hợp với Chủ đầu tư (Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê) và các bộ, ngành Trung ương nghiên cứu để tiếp tục đề xuất chấm dứt Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**4.** Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc chuyển đổi số trong phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xúc tiến đầu tư, thương mại đối với các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; ưu tiên thu hút đầu tư các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý và sản xuất kinh doanh. Tiếp tục đề ra các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất, ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm; khuyến khích doanh nghiệp logistics ứng dụng công nghệ số để quản lý kho bãi và vận hành chuỗi hoạt động logistics.

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng công nghệ số kết nối với doanh nghiệp; hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đối với doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, nhất là doanh nghiệp công nghiệp có sản phẩm xuất khẩu; phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sinh thái. Đẩy mạnh chuyển đổi hoạt động giám sát, quản lý, vận hành và bảo đảm an toàn đối với các nhà máy điện, trạm biến áp, hệ thống lưới điện; hướng đến tối đa hóa, tự động hóa lưới điện và cung cấp dịch vụ cung ứng điện thông minh.

**5.** Tăng cường công tác kết nối doanh nghiệp công nghiệp trong và ngoài nước trên địa bàn, tạo ra chuỗi liên kết bền vững trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao đối với các dịch vụ và sản phẩm công nghiệp, đặc biệt quan tâm đối với nhóm ngành chế biến sâu sản phẩm thép, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp ô tô, công nghiệp chế biến nông lâm thuỷ hải sản.

**6.** Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công tác thu hút đầu tư; tạo tối đa mọi điều kiện để các dự án đã đăng ký đầu tư, chuẩn bị đầu tư sớm đi vào hoạt động. Tiếp tục đồng hành, hỗ trợ cùng Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh trong hoàn thiện quá trình nâng công suất nhà máy, phấn đấu triển khai giai đoạn 2 trước năm 2025 trên cơ sở ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, đảm bảo nghiêm ngặt về môi trường, sản xuất các loại thép cao cấp, gia tăng về giá trị sản phẩm. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án Nhiệt điện Vũng Áng 2, Dự án Nhà máy sản xuất pin Cell Pin VINES, Nhà máy sản Pin Lithium, Nhà máy sản xuất ô tô VinFast của Tập đoàn Vingroup...

Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động, bảo đảm quyền lợi, chế độ, chính sách cho người lao động của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn; nâng cao vai trò của các đoàn thể, nhất là Công đoàn trong doanh nghiệp để đảm bảo quyền lợi của người lao động; tổ chức tuyên truyền, đối thoại, giải quyết những kiến nghị của công dân, không để phát sinh phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn các khu, cụm công nghiệp.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các địa phương, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đảng viên, quần chúng nhân dân đối với vai trò phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

**2.** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

**3.** Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; ban hành các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

**4.** Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc căn cứ nội dung Kết luận xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung Kết luận phù hợp với điều kiện cụ thể địa phương, đơn vị; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

|  |  |
| --- | --- |
|  Nơi nhận: - Văn phòng Trung ương Đảng, *(Báo cáo)*- Ban Kinh tế Trung ương Đảng,- Ban cán sự đảng Bộ Công Thương,- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ BÍ THƯ **Trần Thế Dũng** |